

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG GVHD SINH VIÊN THỰC TẬP
KHÓA 37 HỆ ĐHCQ**

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
1	CK01	Nguyễn Tú	Anh	Hưng Yên	ThS. Nguyễn Hữu Huân
2	CK01	Trương Nguyễn Phương	Anh	Kiên Giang	ThS. Nguyễn Hữu Huân
3	CK01	Nguyễn Duy	Đạt	Sông Bé	ThS. Nguyễn Hữu Huân
4	CK01	Nguyễn Như	Đạt	TP.HCM	ThS. Nguyễn Hữu Huân
5	CK01	Lê Văn Toàn	Diện	Nghệ An	ThS. Nguyễn Hữu Huân
6	CK01	Nguyễn Thị Bắc	Duyên	Quảng Bình	ThS. Nguyễn Hữu Huân
7	CK01	Phan Thanh	Hải	Bình Định	ThS. Nguyễn Hữu Huân
8	CK01	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Phú Yên	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
9	CK01	Huỳnh Ngọc Hoàng	Hào	Bình Định	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
10	CK01	Trần Thị	Hiền	Quảng Nam	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
11	CK01	Lý Anh	Hùng	Nghệ An	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
12	CK01	Bùi Hoàng	Kha		ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
13	CK01	A Phước	Khan	TP.HCM	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
14	CK01	Trần Công	Lý	Gia Lai	ThS. Đào Trung Kiên
15	CK01	Lâm Đại	Nam	Ninh Thuận	ThS. Đào Trung Kiên
16	CK01	Lương Trung	Nam	Hưng Yên	ThS. Đào Trung Kiên
17	CK01	Trần Như	Ngọc	Lâm Đồng	ThS. Đào Trung Kiên
18	CK01	Đỗ Thành	Nguyên	Quảng Ngãi	ThS. Đào Trung Kiên
19	CK01	Lê Hồng Huỳnh	Như	Hồ Chí Minh	ThS. Đào Trung Kiên
20	CK01	Trương Hào	Oai		ThS. Đào Trung Kiên
21	CK01	Bùi Thị Mai	Oanh	Hà Tĩnh	ThS. Đào Trung Kiên
22	CK01	Nguyễn Lâm Hồng	Phúc	TP.HCM	ThS. Đào Trung Kiên
23	CK01	Nguyễn Tiến	Phúc	Lâm Đồng	ThS. Lê Văn Lâm
24	CK01	Dương Mai	Phương	Lâm Đồng	ThS. Lê Văn Lâm
25	CK01	Đỗ Hoàng	Quân	Khánh Hòa	ThS. Lê Văn Lâm
26	CK01	Võ Thiện	Quang	Bình Định	ThS. Lê Văn Lâm
27	CK01	Hà Huy	San	Kon Tum	ThS. Lê Văn Lâm
28	CK01	Đoàn Ngọc	Sang	Phú Yên	ThS. Lê Văn Lâm
29	CK01	Phạm	Tài	Quảng Ngãi	ThS. Lê Văn Lâm
30	CK01	Ngô Quang	Thắng	Bà Rịa - Vũng Tàu	TS. Trần Phương Thảo
31	CK01	Phùng Ngọc	Thị	Lâm Đồng	TS. Trần Phương Thảo
32	CK01	Phạm Quang	Thịnh	Tiền Giang	TS. Trần Phương Thảo
33	CK01	Nguyễn Minh	Thông	An Giang	TS. Thân Thị Thu Thủy
34	CK01	Lê Quang	Thuyết	TP.HCM	ThS. Lê Văn Lâm
35	CK01	Châu Quốc	Toàn	Bạc Liêu	ThS. Lê Văn Lâm
36	CK01	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	Kon Tum	TS. Thân Thị Thu Thủy
37	CK01	Đào Thị Huyền	Trang	Thái Bình	TS. Thân Thị Thu Thủy
38	CK01	Nguyễn Văn	Trường	Đắk Lắk	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
39	CK01	Nguyễn Quốc	Tuấn	Quảng Nam	ThS. Lê Văn Lâm
40	CK01	Hồ Dương	Vương	Quảng Ngãi	PGS.TS. Bùi Kim Yến
41	CK01	Bùi Kim Ngọc	Xuân	Đồng Nai	PGS.TS. Bùi Kim Yến
42	CK01	Nguyễn Văn	Ý	Quảng Nam	PGS.TS. Bùi Kim Yến

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
43	MAR	Lê Thị Thùy	Dương		PGS.TS. Bùi Kim Yến
44	CK02	Đặng Thế	Anh	Bình Phước	ThS. Nguyễn Hữu Huân
45	CK02	Nguyễn Thành Hải	Ca	An Giang	ThS. Nguyễn Hữu Huân
46	CK02	Ngô Trí	Đàn	Nghệ An	ThS. Nguyễn Hữu Huân
47	CK02	Nguyễn Hải	Đặng	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Hữu Huân
48	CK02	Trần Bá	Đạt	Quảng Ngãi	ThS. Nguyễn Hữu Huân
49	CK02	Nguyễn Đình	Duẩn	Thừa Thiên Huế	ThS. Nguyễn Hữu Huân
50	CK02	Trần Thiện	Duyên	Khánh Hoà	ThS. Nguyễn Hữu Huân
51	CK02	Nguyễn Thị Thu	Hiền	An Giang	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
52	CK02	Hoàng Kim	Hiếu	Lâm Đồng	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
53	CK02	Thổ Văn	Hùng	Bình Thuận	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
54	CK02	Trần Thị Lan	Hương	Tiền Giang	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
55	CK02	Lê Đức	Huy	Bình Thuận	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
56	CK02	Ngô Thị Kim	Huy		ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
57	CK02	Tô Thanh	Lễ	Bình Thuận	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
58	CK02	Bùi Thị	Liên	Dak Lak	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
59	CK02	Thân Trung	Liệt	An Giang	ThS. Đào Trung Kiên
60	CK02	Trần Thuận	Lộc	Bình Thuận	ThS. Đào Trung Kiên
61	CK02	Nguyễn Thành	Long	Đồng Nai	ThS. Đào Trung Kiên
62	CK02	Võ Nhật	Nam	Quảng Trị	ThS. Đào Trung Kiên
63	CK02	Nguyễn Huỳnh Bích	Ngọc	Kiên Giang	ThS. Đào Trung Kiên
64	CK02	Nguyễn Văn	Nhật	Quảng Ngãi	ThS. Đào Trung Kiên
65	CK02	Nguyễn Việt	Quang	Gia Lai	ThS. Lê Văn Lâm
66	CK02	Nguyễn Anh	Tài	Đắk Nông	ThS. Lê Văn Lâm
67	CK02	Phạm Tuấn	Tài	Quảng Ngãi	ThS. Lê Văn Lâm
68	CK02	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Lâm Đồng	TS. Thân Thị Thu Thủy
69	CK02	Nguyễn Công	Toại	TP.HCM	TS. Thân Thị Thu Thủy
70	CK02	Hà Kiều	Trang	Quảng Nam	TS. Thân Thị Thu Thủy
71	CK02	Trần Trọng	Trí	Bình Định	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
72	CK02	Trương Thị Ngọc	Trình	Quảng Ngãi	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
73	CK02	Lê Thị Ngọc	Trúc	Sông Bé	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
74	CK02	Trần Thanh Minh	Tuấn	Đồng Nai	ThS. Lê Văn Lâm
75	CK02	Phạm Huỳnh	Túc	Bình Định	ThS. Lê Văn Lâm
76	CK02	Nguyễn Ngọc	Tùng	Hà Tĩnh	TS. Trần Phương Thảo
77	CK02	Phạm Đình	Tuyên	Đồng Nai	TS. Trần Phương Thảo
78	CK02	Nguyễn Thị	Vân	Bình Thuận	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
79	CK02	Nguyễn Thị	Vân	Thanh Hóa	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
80	CK02	Đào Văn	Vĩnh	Hải Dương	PGS.TS. Bùi Kim Yến
81	CLC	Nguyễn Thị Thuý	An	Kiên Giang	ThS. Nguyễn Quốc Anh
82	CLC	Đặng Thị Lan	Anh	Vũng Tàu	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
83	CLC	Lê Phạm Lan	Anh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
84	CLC	Nguyễn Xuân	Anh	Đồng Tháp	TS. Lại Tiến Dĩnh
85	CLC	Nguyễn Thị An	Bình	An Giang	ThS. Phạm Khánh Duy
86	CLC	Lê Quốc	Đạt	Quảng Nam	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
87	CLC	Lê Quốc	Dũng	Bình Định	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
88	CLC	Bùi Đức	Duy	Hà Nam	PGS.TS. Hoàng Đức
89	CLC	Nguyễn Thụy Ngọc	Hân	Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
90	CLC	Vũ Văn	Hùng	Sông Bé	PGS.TS. Trương Thị Hồng
91	CLC	Đỗ Đức	Huy	TP.HCM	ThS. Nguyễn Hữu Huân

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
92	CLC	Quan Chí	Kiên	Hà Nội	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
93	CLC	Đình Hữu	Linh	Cần Thơ	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương
94	CLC	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Đồng Nai	TS. Thân Thị Thu Thủy
95	CLC	Phạm Thị Phương	Linh	Bình Định	ThS. Đào Trung Kiên
96	CLC	Huỳnh Ngọc	Long	Quảng Ngãi	ThS. Lê Văn Lâm
97	CLC	Phan Hải	Lý	Bình Định	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
98	CLC	Lê Thị Thanh	Nga	Lâm Đồng	PGS.TS. Phạm Văn Năng
99	CLC	Phạm Thúy	Nga	Vũng Tàu	TS. Phạm Tố Nga
100	CLC	Lê Thị	Ngọc	TP.HCM	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
101	CLC	Nguyễn Song	Nguyên	Long An	ThS. Nguyễn Từ Nhu
102	CLC	Phan Nguyễn Huy	Nhân	Đồng Nai	TS. Nguyễn Thanh Phong
103	CLC	Trần Thị	Oanh	Quảng Bình	TS. Trần Phương Thảo
104	CLC	Dương Tiểu	Quân	TP.HCM	PGS.TS. Trương Quang Thông
105	CLC	Đặng Thanh	Quang	Sóc Trăng	ThS. Nguyễn Trung Thông
106	CLC	Lê Xuân	Quý	TP.HCM	ThS. Cao Ngọc Thủy
107	CLC	Võ Minh	Thành	TP.HCM	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
108	CLC	Nguyễn Minh Hà	Thu	Ninh Thuận	PGS.TS. Bùi Kim Yến
109	CLC	Trần Ngọc Anh	Thư	Phú Yên	ThS. Hoàng Hải Yến
110	CLC	Lê Ngọc Thủy	Tiên	Đồng Nai	ThS. Phan Chung Thủy
111	CLC	Lê Đức	Tín	TP.HCM	TS. Thân Thị Thu Thủy
112	CLC	La Bảo	Trâm	An Giang	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
113	CLC	Võ Thảo	Trang	Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Hữu Huân
114	CLC	Bùi Như	Trúc	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Đào Trung Kiên
115	CLC	Nguyễn Minh	Uyên	TP.HCM	ThS. Lê Văn Lâm
116	CLC	Nguyễn Thị Thu	Vân	TP.HCM	TS. Trần Phương Thảo
117	CLC	Phạm Hồng Phi	Yến	Đồng Nai	ThS. Dương Tấn Khoa
118	DT01	Nguyễn Quang	Thoại		ThS. Nguyễn Trung Thông
119	NH01	Cao Minh Thùy	An	TP.HCM	ThS. Nguyễn Quốc Anh
120	NH01	Đoàn Lệ	Chi	Tiền Giang	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
121	NH01	Nguyễn Văn	Chính	Nam Định	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
122	NH01	Trần Thị Quỳnh	Giao	Quảng Trị	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
123	NH01	Tiêu Đoàn Việt	Hà	Kon Tum	TS. Lại Tiến Dĩnh
124	NH01	Trần Hải	Hà	Đắk Lắk	TS. Lại Tiến Dĩnh
125	NH01	Nguyễn Trung	Hòa	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
126	NH01	Nguyễn Thị Ái	Hồng	Quảng Trị	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
127	NH01	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	Long An	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
128	NH01	Lê Thị	Hường	Hà Nội	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
129	NH01	Lê Thị Ái	Linh	Quảng Trị	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
130	NH01	Nguyễn Văn	Linh	Gia Lai	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
131	NH01	Nguyễn Thị	Minh	Đắk Lắk	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
132	NH01	Nguyễn Thị Kiều	My	Tây Ninh	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
133	NH01	Bùi Thị Tuyết	Nga	Đắk Lắk	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương
134	NH01	Đặng Đình	Nghĩa	Lâm Đồng	ThS. Dương Tấn Khoa
135	NH01	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	TP.HCM	ThS. Dương Tấn Khoa
136	NH01	Nguyễn Hoàng	Nhi	Bình Định	ThS. Lê Văn Lâm
137	NH01	Trần Thảo	Nhi	Đồng Tháp	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
138	NH01	Trần Quỳnh	Như	TP.HCM	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
139	NH01	Nguyễn Ngọc Mạnh	Phi	TP.HCM	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
140	NH01	Nguyễn Thị	Phượng	Bình Định	TS. Phạm Tố Nga

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
141	NH01	Đình Thị	Thắm		ThS. Nguyễn Trung Thông
142	NH01	Nguyễn Thị	Thanh	Thanh Hóa	TS. Nguyễn Thanh Phong
143	NH01	Vũ Phương	Thanh	Hải Phòng	ThS. Cao Ngọc Thủy
144	NH01	Tiền Hiệp	Thành	Kiên Giang	TS. Nguyễn Thanh Phong
145	NH01	Trần Thu	Thảo	TP.HCM	ThS. Nguyễn Trung Thông
146	NH01	Từ Thị Ánh	Thị	Quảng Ngãi	ThS. Nguyễn Trung Thông
147	NH01	Phạm Thị Minh	Thùy	Bình Phước	PGS.TS. Trương Quang Thông
148	NH01	Võ Phùng Minh	Thùy	Phú Yên	PGS.TS. Trương Quang Thông
149	NH01	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Bình Phước	ThS. Cao Ngọc Thủy
150	NH01	Dương Thị Quế	Trâm	Gia Lai	ThS. Phan Chung Thủy
151	NH01	Nguyễn Thị Bích	Trinh	Khánh Hòa	ThS. Phan Chung Thủy
152	NH01	Trần Thị Tuyết	Trinh	Đồng Nai	ThS. Phan Chung Thủy
153	NH01	Hứa Khánh	Vân	Đồng Tháp	PGS.TS. Bùi Kim Yến
154	NH01	Nguyễn Thị Khánh	Vi	Lâm Đồng	ThS. Hoàng Hải Yến
155	NH01	Trần Kỳ	Viễn	Đồng Tháp	ThS. Hoàng Hải Yến
156	NH01	Nguyễn Thị	Vy	Đắk Lắk	ThS. Hoàng Hải Yến
157	NH01	Đậu Hải	Yến	Hà Tĩnh	ThS. Hoàng Hải Yến
158	NH02	Mai Hồng	Anh	Tây Ninh	ThS. Nguyễn Quốc Anh
159	NH02	Nguyễn Minh	Anh	Đà Nẵng	ThS. Nguyễn Quốc Anh
160	NH02	Trần Tuấn	Anh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Quốc Anh
161	NH02	Lê Chánh	Đạo	Khánh Hòa	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
162	NH02	Bùi Chính	Đạt	Quảng Bình	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
163	NH02	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Bình Định	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
164	NH02	Hồ Thị Thúy	Hằng	Đắk Lắk	ThS. Phạm Khánh Duy
165	NH02	Hà Thanh	Hiền	Vĩnh Long	ThS. Phạm Khánh Duy
166	NH02	Trần Thị Xuân	Hoa	Đồng Tháp	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
167	NH02	Huỳnh Huy	Hoàng	Bến Tre	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
168	NH02	Nguyễn Phước	Huệ	An Giang	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
169	NH02	Nguyễn Thị Thu	Hương	Đắk Lắk	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
170	NH02	Trần Quế	Hương	Tây Ninh	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
171	NH02	Võ Thị Thảo	Hương	Gia Lai	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
172	NH02	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Đồng Nai	PGS.TS. Hoàng Đức
173	NH02	Nguyễn Quốc	Huynh	Đắk Lắk	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
174	NH02	Trần Huỳnh Anh	Khoa	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
175	Nh02	Hồ Thị Khánh	Linh	Lâm Đồng	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
176	NH02	Vũ Thị Trà	Mi	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Hữu Huân
177	NH02	Lê Thị Kim	Ngân	Vĩnh Long	ThS. Dương Tấn Khoa
178	NH02	Trần Hữu	Nguyên	Đắk Lắk	ThS. Dương Tấn Khoa
179	NH02	Đào Thị Kiều	Oanh	Long An	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
180	NH02	Nguyễn Hoàng	Oanh	Tiền Giang	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
181	NH02	Nguyễn Lê Phương	Quỳnh	TP.HCM	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
182	NH02	Nguyễn Xuân	Sơn	TP.HCM	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
183	NH02	Hoàng Thị Linh	Tâm	Thanh Hóa	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
184	NH02	Nguyễn Văn	Thắng	Hà Bắc	ThS. Nguyễn Trung Thông
185	NH02	Nguyễn Thanh	Thanh	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Từ Nhu
186	NH02	Nguyễn Lệ	Thu	Lâm Đồng	ThS. Nguyễn Trung Thông
187	NH02	Đặng Mai Anh	Thư	Tây Ninh	ThS. Cao Ngọc Thủy
188	NH02	Lương Thị Minh	Thương	Phú Yên	ThS. Cao Ngọc Thủy
189	NH02	Hà Thị Thu	Thủy	Gia Lai	PGS.TS. Trương Quang Thông

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
190	NH02	Hồ Thị	Thủy	Nghệ An	ThS. Cao Ngọc Thủy
191	NH02	Hồ	Triệu	Phú Yên	ThS. Phan Chung Thủy
192	NH02	Ngô Thị Quyền	Trình	Phú Yên	ThS. Phan Chung Thủy
193	NH02	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Long An	ThS. Phan Chung Thủy
194	NH02	Lương Thị	Trúc	Quảng Nam	TS. Thân Thị Thu Thủy
195	NH02	Trần Duy	Trung	Gia Lai	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
196	NH02	Lê Thị Ánh	Tuyết	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Từ Nhu
197	NH02	Phan Ngọc	Uyên	TP.HCM	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
198	NH02	Tạ Thế	Vinh	Đắk Lắk	ThS. Hoàng Hải Yến
199	NH03	Nguyễn Thị Thu	Bích	Bình Định	ThS. Nguyễn Quốc Anh
200	NH03	Nguyễn Trung	Cần	Bình Dương	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
201	NH03	Nguyễn Đức	Cảnh	Ninh Bình	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
202	NH03	Đặng Phan Mỹ	Châu	TP.HCM	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
203	NH03	Ngô Thị Lệ	Diễm	Quảng Ngãi	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
204	NH03	Lê Thế	Đủ	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
205	NH03	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Bình Định	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
206	NH03	Đình Hồng Thái	Hà	Gia Lai	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
207	NH03	Ngô Thị Hải	Hà	Vũng Tàu	TS. Lại Tiến Dĩnh
208	NH03	Nguyễn Đình	Hà	Lâm Đồng	TS. Lại Tiến Dĩnh
209	NH03	Đỗ Thị	Hải	Vĩnh Phúc	TS. Lại Tiến Dĩnh
210	NH03	Huỳnh Cao Thúy	Hằng	Tiền Giang	ThS. Phạm Khánh Duy
211	NH03	Phan Thị Thanh	Hằng	Quảng Nam	ThS. Phạm Khánh Duy
212	NH03	Phạm Thị Thu	Hiền	Quảng Nam	ThS. Phạm Khánh Duy
213	NH03	Cao Tiến	Hùng	Khánh Hòa	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
214	NH03	Đỗ Mạnh	Hùng	TP.HCM	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
215	NH03	Lê Minh	Hùng	Quảng Trị	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
216	NH03	Phạm Thị	Hương	Gia Lai	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
217	NH03	Lê Anh	Kiệt	Tây Ninh	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
218	NH03	Trương Thị Thùy	Linh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
219	NH03	Nguyễn Thị Kiều	Nga	Thừa Thiên Huế	ThS. Dương Tấn Khoa
220	NH03	Võ Phạm Nhất	Nguyên	Quảng Nam	ThS. Dương Tấn Khoa
221	NH03	Huỳnh Thị Hà	Nhi	Quảng Ngãi	ThS. Đào Trung Kiên
222	NH03	Danh Thị	Nhỏ	Kiên Giang	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
223	NH03	Đỗ Hoàng	Oanh	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
224	NH03	Nguyễn Duy	Phước	Quảng Nam	PGS.TS. Phạm Văn Năng
225	NH03	Nguyễn Thanh	Phương	Khánh Hòa	TS. Phạm Tố Nga
226	NH03	Phan Thị Minh	Phương	Khánh Hòa	TS. Phạm Tố Nga
227	NH03	Cao Như	Quỳnh	Gia Lai	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
228	NH03	Trần Thị Thanh	Thảo	Bình Phước	ThS. Nguyễn Trung Thông
229	NH03	Trần Thị Thanh	Thiện	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Trung Thông
230	NH03	Nguyễn Thị Mỹ	Thu	Bình Dương	ThS. Nguyễn Trung Thông
231	NH03	Huỳnh Thị Phương	Thúy	Lâm Đồng	ThS. Cao Ngọc Thủy
232	NH03	Lý Minh	Tiến	Đồng Nai	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
233	NH03	Châu Thị Phương	Trang	Quảng Nam	ThS. Cao Ngọc Thủy
234	NH03	Vũ Thiên	Trình	Kiên Giang	ThS. Phan Chung Thủy
235	NH03	Hà Minh	Tú	TP.HCM	ThS. Nguyễn Từ Nhu
236	NH03	Hồ Thị Kiều	Vi	Đắk Lắk	ThS. Hoàng Hải Yến
237	NH03	Đặng Thúy	Vy	Quảng Ngãi	ThS. Hoàng Hải Yến
238	NH03	Nguyễn Hoàng	Yến	Bình Phước	ThS. Hoàng Hải Yến

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
239	NH04	Trần Lê Quỳnh	Anh	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Quốc Anh
240	NH04	Lê Anh	Bằng	Phú Yên	ThS. Nguyễn Quốc Anh
241	NH04	Mai Thanh	Bình	Bình Dương	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
242	NH04	Nguyễn Thị Thanh	Bình	Lâm Đồng	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
243	NH04	Dương Thanh	Điền	Bến Tre	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
244	NH04	Nguyễn Thế	Dũng	TP.HCM	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
245	NH04	Huỳnh Hoàng	Giang	Kon Tum	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
246	NH04	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Long An	TS. Lại Tiến Dĩnh
247	NH04	Nguyễn Thị	Hằng	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Phạm Khánh Duy
248	NH04	Trần Thanh Minh	Hạnh	An Giang	ThS. Phạm Khánh Duy
249	NH04	Ngô Thị Thanh	Huyền	Đắk Lắk	PGS.TS. Hoàng Đức
250	NH04	Phan Thị	Huyền	Đồng Nai	PGS.TS. Hoàng Đức
251	NH04	Đình Trung	Kiên	TP.HCM	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
252	NH04	Võ Nguyễn Thành	Luân	Quảng Ngãi	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
253	NH04	Nguyễn Thanh	Mai	TP.HCM	PGS.TS. Trương Thị Hồng
254	NH04	Đình Thị Thúy	Ngọc	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Dương Tấn Khoa
255	NH04	Ngô Ngọc Lan	Nhi	TP.HCM	ThS. Lê Văn Lâm
256	NH04	Ngô Thanh	Phúc	Thừa Thiên Huế	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
257	NH04	Võ Hoàng	Phúc	Bình Định	PGS.TS. Phạm Văn Năng
258	NH04	Mai Thị Kim	Phương	Bình Định	PGS.TS. Phạm Văn Năng
259	NH04	Châu Ngọc	Quyên	Phú Yên	TS. Phạm Tố Nga
260	NH04	Lê Nữ Hoàng	Quyên	Phú Yên	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
261	NH04	Nguyễn Văn	Thanh	Đồng Tháp	TS. Nguyễn Thanh Phong
262	NH04	Phạm Thị Phương	Thảo	An Giang	TS. Trần Phương Thảo
263	NH04	Trần Thị Thương	Thảo	Thái Bình	ThS. Nguyễn Trung Thông
264	NH04	Võ Tấn	Thiện	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Trung Thông
265	NH04	Võ Anh	Thư	Đồng Tháp	ThS. Cao Ngọc Thủy
266	NH04	Nguyễn Ngọc	Thúy	Kiên Giang	ThS. Cao Ngọc Thủy
267	NH04	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	Quảng Nam	ThS. Cao Ngọc Thủy
268	NH04	Trần Thị Thủy	Tiên	Phú Yên	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
269	NH04	Nguyễn Thị Quế	Trâm	Bình Định	ThS. Phan Chung Thủy
270	NH04	Trần Nam	Trân	Khánh Hòa	ThS. Phan Chung Thủy
271	NH04	Thái Nữ Quỳnh	Trang	Nghệ An	ThS. Phan Chung Thủy
272	NH04	Lê Thanh	Trọng	Bến Tre	ThS. Phan Chung Thủy
273	NH04	Võ Thị Thanh	Trúc	Long An	TS. Thân Thị Thu Thủy
274	NH04	Lê Anh	Tuấn	Bình Dương	ThS. Nguyễn Từ Nhu
275	NH04	Nguyễn Thanh	Tùng	Thanh Hóa	ThS. Nguyễn Từ Nhu
276	NH04	Nguyễn Thu	Tuyền	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Từ Nhu
277	NH04	Đặng Anh	Vũ	Bắc Giang	ThS. Hoàng Hải Yến
278	NH04	Lê Thị Hải	Yến	Phú Yên	ThS. Hoàng Hải Yến
279	NH05	Chu Thị Lan	Anh	Nghệ An	ThS. Nguyễn Quốc Anh
280	NH05	Nguyễn Trần Ngọc	Anh	Gia Lai	ThS. Nguyễn Quốc Anh
281	NH05	Trịnh Thị Vân	Dung	Nghệ An	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
282	NH05	Nguyễn Thị	Giang	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
283	NH05	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	Bình Định	ThS. Phạm Khánh Duy
284	NH05	Lê Công	Hậu	Cần Thơ	ThS. Phạm Khánh Duy
285	NH05	Lê Quang	Hiếu	Quảng Ngãi	ThS. Phạm Khánh Duy
286	NH05	Phạm Trọng	Hiếu	Kiên Giang	ThS. Phạm Khánh Duy
287	NH05	Nguyễn Tiến	Hung	Bình Định	ThS. Vũ Thị Lệ Giang

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
288	NH05	Ngô Thị Tú	Khuyên	Quảng Ngãi	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
289	NH05	Nguyễn Vũ Khánh	Linh	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
290	NH05	Trần Thị Trúc	Linh	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
291	NH05	Phan Đình	Luận	TP.HCM	PGS.TS. Trương Thị Hồng
292	NH05	Bùi Văn	Lưỡng	Quảng Ngãi	PGS.TS. Trương Thị Hồng
293	NH05	Dương Quang	Mẫn	Đồng Nai	PGS.TS. Trương Thị Hồng
294	NH05	Đinh Đỗ Tuyết	Minh	Khánh Hòa	ThS. Nguyễn Hữu Huân
295	NH05	Nguyễn Thị Ngọc	Mơ	Long An	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
296	NH05	Nguyễn Thị	Ngọc	Đắk Lắk	ThS. Dương Tấn Khoa
297	NH05	Phạm Thị Thúy	Ngọc	Thừa Thiên Huế	ThS. Dương Tấn Khoa
298	NH05	Trần Thị Kim	Nguyện	Đắk Lắk	ThS. Đào Trung Kiên
299	NH05	Lê Thị Quỳnh	Như	TP.HCM	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
300	NH05	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Bến Tre	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
301	NH05	Nguyễn Hồng	Phúc	Vĩnh Long	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
302	NH05	Phạm Trường	Phúc	TP.HCM	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
303	NH05	Trần Thiên	Phước	TP.HCM	PGS.TS. Phạm Văn Năng
304	NH05	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Lâm Đồng	TS. Phạm Tố Nga
305	NH05	Đoàn Phú	Thái	Ninh Thuận	ThS. Nguyễn Từ Nhu
306	NH05	Lê Thị Mai	Thanh	Bình Định	ThS. Nguyễn Từ Nhu
307	NH05	Cù Mỹ	Thảo	Long An	TS. Nguyễn Thanh Phong
308	NH05	Vũ Thị Hương	Thảo	TP.HCM	ThS. Nguyễn Trung Thông
309	NH05	Lê Thông	Tiến	TP.HCM	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
310	NH05	Bùi Thụy Thủy	Trang	TP.HCM	ThS. Cao Ngọc Thủy
311	NH05	Lê Anh	Triết	TP.HCM	ThS. Phan Chung Thủy
312	NH05	Văn Thị Anh	Tú	Phú Yên	ThS. Nguyễn Từ Nhu
313	NH05	Lê Thiện	Tùng	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Từ Nhu
314	NH05	Nguyễn Hoàng	Uyên	Tiền Giang	TS. Trần Thị Mộng Tuyết
315	NH05	Trần Nữ Phương	Uyên	Bà Rịa - Vũng Tàu	PGS.TS. Bùi Kim Yến
316	NH05	Trần Ánh	Vân	TP.HCM	ThS. Hoàng Hải Yến
317	NH06	Huỳnh Tuấn	Anh	Tiền Giang	ThS. Nguyễn Quốc Anh
318	NH06	Võ Ngọc Tuyết	Anh	Ninh Thuận	ThS. Nguyễn Quốc Anh
319	NH06	Ngô Đình	Bảo	Tây Ninh	ThS. Nguyễn Quốc Anh
320	NH06	Đặng Minh	Châu	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
321	NH06	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	Lâm Đồng	ThS. Phạm Khánh Duy
322	NH06	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Quảng Nam	ThS. Phạm Khánh Duy
323	NH06	Vũ Thị	Hiếu	Thái Bình	ThS. Phạm Khánh Duy
324	NH06	Huỳnh Thị Kim	Hoàng	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
325	NH06	Trần Thị Kim	Hoàng	Ninh Thuận	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
326	NH06	Trần Quốc	Hùng	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
327	NH06	Trương Đức	Huy	Kiên Giang	PGS.TS. Hoàng Đức
328	NH06	Ngô Thị	Huyền	Bắc Giang	PGS.TS. Hoàng Đức
329	NH06	Võ Thị	Huyền	Nghệ An	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
330	NH06	Trần Lê	Khang	TP.HCM	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
331	NH06	Võ Thị Thúy	Kiều	Quảng Ngãi	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
332	NH06	Văn Bảo	Linh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
333	NH06	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	Lâm Đồng	PGS.TS. Trương Thị Hồng
334	NH06	Nguyễn Thị Hồng	Nga	Đồng Tháp	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương
335	NH06	Trần Thị Kim	Ngân	Đồng Nai	ThS. Dương Tấn Khoa
336	NH06	Trương Nữ Anh	Nhân	Kon Tum	ThS. Đào Trung Kiên

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
337	NH06	Phạm Hồng	Nhật	Long An	ThS. Đào Trung Kiên
338	NH06	Phan Ngân Uyên	Nhi	Tiền Giang	ThS. Lê Văn Lâm
339	NH06	Nguyễn Thị Kim	Nương	Cần Thơ	PGS.TS. Trần Thị Xuân Hương
340	NH06	Hoàng Thị Kim	Oanh	Thừa Thiên Huế	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
341	NH06	Phan Thành	Phúc	Vĩnh Long	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
342	NH06	Lê Diễm	Phương	Bến Tre	PGS.TS. Phạm Văn Năng
343	NH06	Đinh	Quang	TP.HCM	TS. Phạm Tố Nga
344	NH06	Hoàng Thị Thanh	Tâm	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
345	NH06	Phạm Quốc	Thành	Long An	TS. Nguyễn Thanh Phong
346	NH06	Đinh Thị Bích	Thảo	Quảng Bình	TS. Nguyễn Thanh Phong
347	NH06	Trần Thị Thu	Thủy	Quảng Ngãi	ThS. Cao Ngọc Thủy
348	NH06	Trần Thị Huyền	Trang	Thái Bình	ThS. Phan Chung Thủy
349	NH06	Trương Nguyễn Minh	Trang	Bình Thuận	ThS. Phan Chung Thủy
350	NH06	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Bình Định	ThS. Phan Chung Thủy
351	NH06	Trương Ngọc Phương	Trinh	Long An	ThS. Phan Chung Thủy
352	NH06	Hồ Nữ Cẩm	Tú	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Từ Nhu
353	NH06	Nguyễn Đoàn Cẩm	Tú	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Từ Nhu
354	NH06	Nguyễn Thị	Tứ	Bắc Ninh	ThS. Nguyễn Từ Nhu
355	NH06	Phạm Xuân	Tùng	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Từ Nhu
356	NH06	Nguyễn Thị Mộng	Vân	Đồng Nai	ThS. Hoàng Hải Yến
357	NH07	Trương Nguyễn Bảo	Châu	Khánh Hòa	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
358	NH07	Nguyễn Thạc Quang	Đại	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
359	NH07	Nguyễn Thị Kim	Dung	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
360	NH07	Thiều Thị	Dung	Thanh Hóa	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
361	NH07	Lê Thị Bảo	Duyên	Lâm Đồng	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
362	NH07	Vương Thị Thanh	Hải	Lâm Đồng	TS. Lại Tiến Dĩnh
363	NH07	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Thừa Thiên Huế	ThS. Phạm Khánh Duy
364	NH07	Phạm Thị Hồng	Hạnh	TP.HCM	TS. Lại Tiến Dĩnh
365	NH07	Nguyễn Thị	Hảo	Quảng Ngãi	ThS. Phạm Khánh Duy
366	NH07	Đoàn Trung	Hậu	Đồng Nai	ThS. Phạm Khánh Duy
367	NH07	Trịnh Kim Trung	Hiếu	Kon Tum	ThS. Phạm Khánh Duy
368	NH07	Trần Thị Kim	Hồng	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
369	NH07	Lê Thị Kim	Huệ	Tây Ninh	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
370	NH07	Nguyễn Đặng Thiên	Hương	Tiền Giang	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
371	NH07	Lê Tiến	Hữu	Đồng Nai	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
372	NH07	Lê Vũ Quan	Kỳ	TP.HCM	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
373	NH07	Trần Thị Mỹ	Lệ	Quảng Bình	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
374	NH07	Lê Viết Duy	Linh	Hà Tĩnh	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
375	NH07	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
376	NH07	Bùi Đức	Luân	Long An	TS. Nguyễn Thanh Phong
377	NH07	Đặng Tường	Minh	Tây Ninh	ThS. Nguyễn Hữu Huân
378	NH07	Trần Nhật	Minh	Tiền Giang	ThS. Lê Nguyễn Quỳnh Hương
379	NH07	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	TP.HCM	ThS. Dương Tấn Khoa
380	NH07	Phạm Thị Hồng	Ngọc	TP.HCM	ThS. Dương Tấn Khoa
381	NH07	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	Khánh Hòa	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
382	NH07	Vũ Đức	Phong	Hải Phòng	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
383	NH07	Trần Thị Ngọc	Quyên	Quảng Ngãi	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
384	NH07	Bùi Thị Kim	Sâm	Quảng Ngãi	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
385	NH07	Hoàng Nam	Thành	Nha Trang	ThS. Nguyễn Ngọc Hân

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
386	NH07	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Bình Định	TS. Trần Phương Thảo
387	NH07	Trần Phương	Thảo	TP.HCM	TS. Trần Phương Thảo
388	NH07	Phan Hoài Phương	Thu	Hà Tĩnh	ThS. Nguyễn Trung Thông
389	NH07	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Tiền Giang	ThS. Cao Ngọc Thủy
390	NH07	Trần Lê Phương	Thủy	TP.HCM	ThS. Cao Ngọc Thủy
391	NH07	Tôn Thị Mai	Trang	Đồng Nai	ThS. Cao Ngọc Thủy
392	NH07	Trần Dương	Tường	Cà Mau	ThS. Nguyễn Từ Nhu
393	NH07	Trần Thị Hải	Vân	Gia Lai	ThS. Hoàng Hải Yến
394	NH07	Nguyễn Hoàng	Vũ	Gia Lai	ThS. Hoàng Hải Yến
395	NH07	Nguyễn Đặng Thúy	Vy	TP.HCM	ThS. Hoàng Hải Yến
396	NH08	Hoàng Thị Thúy	Anh	Quảng Trị	ThS. Nguyễn Quốc Anh
397	NH08	Nguyễn Thị Phương	Anh	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Quốc Anh
398	NH08	Trần Quốc	Bảo	Long An	ThS. Nguyễn Quốc Anh
399	NH08	Trần Văn	Bình	Thanh Hóa	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
400	NH08	Nguyễn Thị Lan	Chi	Long An	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
401	NH08	Thái Nguyễn Hải	Đặng	Đồng Tháp	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
402	NH08	Trần Thành	Danh	Tây Ninh	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
403	NH08	Phạm Thị Anh	Đào	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
404	NH08	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
405	NH08	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Đắk Lắk	ThS. Phạm Khánh Duy
406	NH08	Nguyễn Thị Như	Hòa	Qui Nhơn	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
407	NH08	Lê Minh	Huệ	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
408	NH08	Lý Thị Cẩm	Huyền	Tiền Giang	PGS.TS. Hoàng Đức
409	NH08	Trần Thị Thương	Huyền	Đắk Lắk	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
410	NH08	Phạm Hải	Linh	Đồng Nai	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
411	NH08	Trương Thị Châu	Linh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
412	NH08	Trần Thị Trúc	Ly	Bà Rịa - Vũng Tàu	PGS.TS. Trương Thị Hồng
413	NH08	Nguyễn Ngọc Bình	Minh	Sóc Trăng	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương
414	NH08	Ngô Diệu	Mỹ	Hà Tĩnh	PGS.TS. Trầm Thị Xuân Hương
415	NH08	Vũ Thị Kim	Ngân	Đồng Nai	ThS. Dương Tấn Khoa
416	NH08	Hà Lương Bảo	Ngọc	Đắk Lắk	ThS. Dương Tấn Khoa
417	NH08	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Quảng Nam	ThS. Dương Tấn Khoa
418	NH08	Lê Thị Kiều	Nhi	Đắk Lắk	ThS. Lê Văn Lâm
419	NH08	Lê Thị Hồng	Nhung	Lâm Đồng	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
420	NH08	Nguyễn Thị Mai	Phương	Kon Tum	TS. Phạm Tố Nga
421	NH08	Võ Thị Mỹ	Phương	Quảng Ngãi	TS. Phạm Tố Nga
422	NH08	Nguyễn Đỗ	Quỳnh	Quảng Nam	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
423	NH08	Hoàng Thiên	Tân	Đắk Lắk	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
424	NH08	Nguyễn Ngọc Thu	Thảo	TP.HCM	TS. Nguyễn Thanh Phong
425	NH08	Trần Thị Thanh	Thảo	An Giang	ThS. Nguyễn Trung Thông
426	NH08	Phan Thị	Thu	Tây Ninh	ThS. Nguyễn Trung Thông
427	NH08	Vũ Minh Hoài	Thu	Quảng Nam	ThS. Nguyễn Trung Thông
428	NH08	Vũ Thị	Thu	Nam Định	ThS. Nguyễn Trung Thông
429	NH08	Đỗ Hải	Thùy	Huế	PGS.TS. Trương Quang Thông
430	NH08	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	TP.HCM	PGS.TS. Trương Quang Thông
431	NH08	Hoàng Lý	Tiến	TP.HCM	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
432	NH08	Trần Văn	Tĩnh	Quảng Bình	ThS. Nguyễn Từ Nhu
433	NH08	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Lâm Đồng	ThS. Cao Ngọc Thủy
434	NH08	Thái Thị Cẩm	Tú	Bến Tre	ThS. Nguyễn Từ Nhu

STT	Lớp	Họ và chữ lót	Tên	Nơi sinh	GVHD
435	NH08	Lê Quang	Vinh	TP.HCM	ThS. Hoàng Hải Yến
436	NH09	Nguyễn Phương Thùy	Anh	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Quốc Anh
437	NH09	Võ Nhật	Anh	TP.HCM	ThS. Nguyễn Quốc Anh
438	NH09	Huỳnh Thị Ngọc	Diễm	Đắk Lắk	ThS. Võ Thị Tuyết Anh
439	NH09	Đình Nho	Đỗ	Phú Yên	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
440	NH09	Nguyễn Thị Phương	Đông	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
441	NH09	Nguyễn Hải	Giang	Tiền Giang	ThS. Nguyễn Phúc Cảnh
442	NH09	Lê Thị Thảo	Hương	Hải Dương	ThS. Vũ Thị Lệ Giang
443	NH09	Đình Quang	Huy	Kiên Giang	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương
444	NH09	Trương Bích Liễu	Liễu	Sóc Trăng	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
445	NH09	Huỳnh Thị Thùy	Linh	Đắk Lắk	ThS. Nguyễn Ngọc Hân
446	NH09	Trần Hoài	Nam	Đắk Lắk	PGS.TS. Trần Thị Xuân Hương
447	NH09	Lâm Thị Ánh	Ngọc	Tiền Giang	ThS. Dương Tấn Khoa
448	NH09	Nguyễn Như Minh	Ngọc	Lâm Đồng	ThS. Dương Tấn Khoa
449	NH09	Trần Thị Kim	Ngọc	Tiền Giang	ThS. Dương Tấn Khoa
450	NH09	Lương Thị Hoàng	Oanh	Hải Dương	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
451	NH09	Châu Lâm Ngọc	Phụng	TP.HCM	PGS.TS. Phạm Văn Năng
452	NH09	Phạm Thị Mỹ	Phượng	Gia Lai	TS. Phạm Tố Nga
453	NH09	Lê Huỳnh Bích	Quyên	TP.HCM	TS. Phạm Tố Nga
454	NH09	Hoàng Thị Trúc	Quỳnh	Quảng Ninh	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
455	NH09	Nguyễn Ngọc Yến	Quỳnh	Kiên Giang	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
456	NH09	Thị Ty	Sa	Tây Ninh	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
457	NH09	Huỳnh Thanh	Tâm	Long An	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
458	NH09	Nguyễn Duy	Tân	Đồng Nai	ThS. Hoàng Thị Minh Ngọc
459	NH09	Nguyễn Hoàng	Thịnh	Bến Tre	ThS. Nguyễn Trung Thông
460	NH09	Võ Thị Bích	Thùy	Khánh Hòa	PGS.TS. Trương Quang Thông
461	NH09	Nguyễn Thị Bích	Trâm	TP.HCM	ThS. Phan Chung Thủy
462	NH09	Bùi Thị	Trang	Thanh Hóa	ThS. Cao Ngọc Thủy
463	NH09	Lê Thị Thanh	Trang	Tiền Giang	ThS. Cao Ngọc Thủy
464	NH09	Nguyễn Trần Thiên	Trang	Bến Tre	TS. Nguyễn Thanh Phong
465	NH09	Trần Minh	Trí	Minh Hải	ThS. Phan Chung Thủy
466	NH09	Lê Anh	Tuấn	Bình Định	ThS. Nguyễn Từ Nhu
467	NH09	Nguyễn Anh	Tuấn	Bình Thuận	ThS. Nguyễn Từ Nhu
468	NH09	Tạ Nguyệt	Vân	Kiên Giang	ThS. Hoàng Hải Yến
469	NH09	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Hoàng Hải Yến

**KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

(đã ký)

PGS.TS. Trần Thị Xuân Hương